Hotline KT: 0933 66 44 02 kythuatnano2020@gmail.com

# CÔNG TY CP NANO

# HƯỚNG DẪN LẬP TRÌNH VÀ CÀI ĐẶT THIẾT BỊ BÁO ĐỘNG

# MODEL: PC-959 LAN GSM-4G PSTN



# Hotline KT: 0933 66 44 02 kythuatnano2020@gmail.com





# Đấu dây bàn phím có dây, module relay và module zone



AD CRAMERA AN INIT

# Hotline KT: 0933 66 44 02 kythuatnano2020@gmail.com

# I. VÀO CHẾ ĐỘ LẬP TRÌNH SỬ DỤNG

Trong trạng thái chờ (STANBY), chọn (Program password) [ <sup>(C)</sup>] Màn hình chính vào lập trình:



Nhập Program password + [ 🕙 ]

Dis	sarm
Enter:	
	888888

Nhập địa chỉ cần Setup:

System	Program
Addr:	
LEY	

# II. CÁC ĐỊA CHỈ CÀI ĐẶT

#### 1. Program password: (address) 000

#### <u>Cú pháp</u>: [000] + [ 𝔅 ] + [program password ] + [ 𝔅 ]

(Lưu ý: Program password có 6 số)

**VD:** Cài đặt Program password mới là 123456, ta thao tác: **000** + [ <sup>⑤</sup> ] + **123456** + [ <sup>⑦</sup> ]

#### 2. User password 1 - User password 8: (address) 001-008

<u>Cú pháp</u>: [001-008] + [ O ] + [user password level ]+[user password] + [ O ]Lưu ý: Mặc định có 6 số, trong đó:

+ 2 số đầu là **user password level** (00: không tác dụng, 01: chỉ có chức năng bật trung tâm, 02: có tất cả các quyền)

+ 4 số còn lại là user password

# 3. Cài đặt 1-8 số điện thoại báo động - Alarm phone: (address) 101 -108:

 <u>Cú pháp</u>: [101-108] + [O] + [số điện thoại ] + [O]

 101 = SĐT 1;
 102 = SĐT 2;
 103 = SĐT 3;
 104 = SĐT 4;

 105 = SĐT 5;
 106 = SĐT 6;
 107 = SĐT 7;
 108 = SĐT 8;

 VD: Cài đặt số điện thoại báo động thứ nhất [101] + [O] + [0933664402] + [O]

 **4. Lựa chọn kiểu số điện thoại báo động – Alarm phone type: (address) 109** 

 <u>Cú pháp</u>: [109] + [O] + [kiểu cho 8 số điện thoại]+ [O]

 Lưu ý:
 Mặc định 00000000, trong đó:

 8 số có giá trị từ 0-5: (0: không tác dụng, 1: gọi qua line điện thoại, 2: CID qua line điện thoại,

 3: gọi qua GSM, 4: nhắn tin qua GSM, 5: CID qua GSM)

VD: Cài SĐT 1 gọi điện, SĐT 2 nhận tin nhắn qua SIM:

<u>Cú pháp</u>: [109] + [ <sup>®</sup> ] + [34000000]+ [ <sup>®</sup> ]



# 5. Cài đặt số lần quay số - Dial time: (address) 119

<u>Cú pháp</u>:[119] + [ 🖱 ] + [ số lần ]+ [ 🖱 ] Thời gian có giá tri từ 00 đến 15, mặc đinh là 05 lần.

(Lưu ý: Khi cài 00 thì sẽ khóa chức năng gọi điện thoại khi có báo động của trung tâm)

6. Cài đặt báo động 1-8 số điện thoại khi trung tâm bị tác động: (address) 111-118 <u>Cú pháp:</u> [111-118] + [ ③ ] + [TT báo động] + [ TT lỗi nguồn AC/DC] + [arm/disarm] + [lỗi zone] + [ ⑤ ]

+ [lol zone] -

Mặc định: 1100

7. Cài đặt đường truyền báo động Line-GSM – Dual-network backups setting: 122 <u>Cú pháp</u>:[122] + [ ③ ] + [ chọn kiểu line/GSM ]+ [ ⑤ ]

Có giá trị từ 00-03, (00 = vừa gọi điện bằng Line vừa GSM; 01 = chỉ gọi điện bằng Line điện thoại; <math>02 = chỉ gọi điện bằng GSM; 03 = trung tâm sẽ gọi điện bằng Line điện thoại và gửi tin nhấn SMS bằng GSM.)

(Lưu ý: Mặc định trung tâm sẽ cài đặt cho mình cả hai đường truyền vừa Line vừa GSM với giá trị 00. Nên nếu trung tâm chỉ dùng SIM thì nên setup kiểu 02 để trung tâm không báo lỗi mất Line, còn nếu dùng Line thi ta setup kiểu 01).

#### 8. Cài đặt thuộc tính vùng cho 16 zone: (address) 201-232

<u>Cú pháp</u>: [201-232]+[ <sup>(\*)</sup>]+[thuộc tính vùng]+[bỏ qua hướng dẫn]+[chế độ Home arm] + [lỗi zone]+[thời gian khóa zone]+[ <sup>(\*)</sup>]

Các thuộc tính vùng:

01: báo trễ	07: báo cháy
02: báo trộm	08: báo gas
05: báo động im lặng	09: báo y tế
06: báo động âm thanh	10: báo khách
Mặc định: 021105 (trong	đó 02 là kiểu báo trộm)

9. Cài đặt thời gian hú còi – Alarm output time: (address) 401

<u>Cú pháp</u>: [401]+[ O]+[ thời gian]+[ O] Thời gian có giá trị từ 0 – 255 phút. (00 = tắt còi, 01-99 = thời gian ngõ ra còi từ 01-99 phút) 10. Cài đặt thời gian trễ kích hoạt trung tâm – arming delay: (address) 403 <u>Cú pháp</u>: [403] + [ O] + [ thời gian] + [ O] Thời gian có giá trị từ (00-99s)\*3s (00 = tắt thời gian trễ kích hoạt, 01-99 = thời gian trễ \*3s) VD: Cài thời gian trễ 30s [403] + [ O] + [10]+ [ O]

11. Cài đặt thời gian báo động trễ - Alarming delay: (address) 404
<u>Cú pháp</u>: [404] + [ <sup>(C)</sup>] + [thời gian] + [ <sup>(C)</sup>]
Thời gian có giá trị từ (00-99s)\*3s (00 = tắt thời gian trễ báo động, 01-99 = thời gian trễ \*3s)
VD: Cài thời gian báo động trễ 30s [404] + [ <sup>(C)</sup>] + [10]+ [ <sup>(C)</sup>]

# 12. Cài đặt số lần đổ chuông – Ring time: ( address) 405 <u>Cú pháp</u>:[405] + [ <sup>(C)</sup>] + [số lần]+ [ <sup>(C)</sup>]

Số lần đổ chuông từ 00 đến 10. Mặc định là 00.



#### 13. Chọn thời gian báo lỗi hệ thống - Check time for system fault: (address) 412 <u>Cú pháp</u>: [412] + [ <sup>(C)</sup>] + [thời gian báo lỗi line điện thoại] + [ <sup>(C)</sup>] [thời gian báo lỗi nguồn AC] + [ <sup>(C)</sup>]

+ Thời gian báo lỗi line điện thoại 00-99s (00 = tắt báo lỗi line khi không dùng line chỉ dùng SIM, 01-99s = cài khoảng cách thời gian báo lỗi)

+ Thời gian báo lỗi nguồn AC 00-99s (00 = tắt báo lỗi nguồn AC, 01-99s = khoảng cách thời gian báo lỗi nguồn AC )

Mặc định 3030 (30s báo lỗi line, 30s báo lỗi AC).

14. Cài đặt đóng/mở còi không dây hoạt động - Wireless siren switch: (address) 415 <u>Cú pháp</u>: [415] + [ <sup>(1)</sup>] + [00 hoặc 01] + [ <sup>(1)</sup>]

Để cài đặt còi không dây cho trung tâm ta phải setup mở hệ thống bằng giá trị 00 hoặc 01(00 =đóng còi không dây, 01 = mở còi không dây). Mặc đinh là 00.

**15.** Cài đặt còi không dây – Wireless siren address: (address) 416 <u>Cú pháp</u>: [416] + [ <sup>(1)</sup>] + [mã code còi]+ [ <sup>(1)</sup>] Măc đinh là 0000000.

#### 16. Cài đặt chức năng chọn zone – Zone switch: (address) 417

<u>Cú pháp</u>: [417] + [ 🕙 ] + [chỉ số chọn]+ [ 🕙 ]

Chỉ số chọn có 3 giá trị 00 đến 02 (00 = mở cho vùng có dây và không dây, 01 = chỉ vùng có dây hoạt động, 02 = chỉ vùng không dây hoạt động) Mặc định **00**.

17. Cài đặt âm báo khi hệ thống trung tâm lỗi – System fault prompt: (address) 420 <u>Cú pháp</u>: [420]+ [ <sup>(C)</sup>]+[lỗi nguồn AC]+[nguồn yếu]+[lỗi line]+[lỗi GSM]+[lỗi modem zone]+

[lỗi modem delay 1]+[lỗi modem delay2]+[báo yếu nguồn cảm biến] +[ <sup>(\*)</sup>] Chọn 0 hoặc 1 để báo hệ thống lỗi ( 0 = không báo, 1= trung tâm sẽ phát ra âm "Di"/15s). Mặc định: **00111111** 

18. Cài đặt thời gian cho trung tâm – Clock setting: (address) 500
Cú pháp:[ 500] + [ <sup>(®)</sup>] + [năm]+[tháng]+[ngày]+[giờ]+[phút]+[giây]+ [ <sup>(®)</sup>]
VD: Cài ngày 15-09-2015 lúc 16 giờ 30 phút 30 giây
500 ++150915163030 +

**19. Hẹn giờ bật tắt trung tâm theo giờ - Arming/disarming time timer: (address) 501** <u>Cú pháp</u>:[**501**] + [ 🕲 ] + [**thời gian bật trung tâm**]+ [**thời gian tắt trung tâm**]+ [ 🕲 ] VD: Kích hoạt trung tâm lúc 21:00, tắt trung tâm lúc 07:30

501 + [ 🕙 ] + 21000730 + [ 🕙 ]

20. Hẹn giờ bật tắt trung tâm theo tuần - Arming/disarming time week list (address) 502 <u>Cú pháp</u>: [502] + [ 🕲 ] + [danh sách các thứ trong tuần] + [ 🕲 ]

Các thứ trong tuần có giá trị từ 0 -7 (1-7 từ thứ 2 đến chủ nhật)

VD: Cài đặt bật/tắt trung tâm từ thứ 2 đến thứ 6

502 + [ 🕙 ] + 12345 + [ 🕙 ]



# Hotline KT: 0933 66 44 02 kythuatnano2020@gmail.com

21.Xóa tất cả các cài đặt không dây – Delete all wireless equipments: (address) 900 <u>Cú pháp</u>: [900] + [ <sup>(C)</sup>] + [900]+ [ <sup>(C)</sup>]
22.Xóa tất cả lịch sử - Delete all history records: (address) 901 <u>Cú pháp</u>: [901] + [ <sup>(C)</sup>] + [901] + [ <sup>(C)</sup>]

21. Xóa trung tâm về mặc định – Panel restore factore default: (address) 902 <u>Cú pháp</u>: [ 902] + [ ☺ ] + [902]+ [ ☺ ]

#### III. CÀI ĐẶT THIẾT BỊ CẢM BIẾN KHÔNG DÂY:

#### 1. Cài đặt và xóa Remote

Bước 1: Màn hình làm việc của trung tâm

	-0000
Disarr Monday	m
20/04/2015	10:30

Bước 2: Nhập mã vào cài đặt remote (8888880 + [ ♥ ])



Bước 3: Chọn mục Enroll remote + [ ③ ]

Wire	eless Er	nroll
1.Enroll F	Remote	
2.Enroll D	Detecto	r
Back	•	Enter

Bước 4: Chọn mục Enroll + [ 🕙 ] để cài remote 1

<	Remote1	►	│	l	Remote1	►
	Enroll					
	Delete			1	Repeated Enr	oll
Back	•	Enter	B	ack	•	Enter



# Hotline KT: 0933 66 44 02 kythuatnano2020@gmail.com

Bước 5: Kích Remote để nhận mã



Bước 6: Vào Enroll remote + [ 🕙 ]

nter

Bước 7: Chọn Delete + [ 🕙 ] để xóa remote 1



#### 2. Cách cài đặt và xóa cảm biến ko dây:

Bước 1: Màn hình làm việc của trung tâm:

Wire	less Ei	nroll	
1.Enroll Remote			
2.Enroll D	etecto	r	
Back	E€. H	Enter	

Bước 2: Nhập mã vào cài đặt cảm biến (8888880 + [ ♥ ] )



Bước 3: Chọn mục Enroll Detector + [ 🕙 ]





Bước 4: Chọn Address1 enroll + [ 🕙 ] để cài cảm biến 1

•	Zone 01-1	L 🕨
Add	lress 1 enrol	l -
Add	lress 2 enrol	1
Back	•	Enter

Bước 5: Tách cảm biến từ hoặc bật cảm biến hồng ngoại để trung tâm nhận mã code

•	Zone 01	-1	►	•	2	Zone 01	-1 🕨
					2	10FF0	
т	rigger det	ector	r		Enr	oll suce	essful
Back	•	1	Enter	Back		•	Enter

Bước 6: Để xóa cảm biến 1 vừa cài ta cũng chọn mục Enroll Detetor + [ 👁 ]

Wireless Enroll			
1. Enroll remote			
2. Enroll Detector			
Back	•	Enter	

Bước 7: Chọn địa chỉ cảm biến Address 1 enroll + [ ♥] và delete + [ ♥]



#### 3. Copy dữ liệu từ trung tâm này sang trung tâm khác (New)

Bước 1: Màn hình làm việc của trung tâm



Bước 2: Nhập mã vào để Copy data vào USB (8888882 + [ 🕙 ])

	Disarm	
Enter:		
		8888882



# Hotline KT: 0933 66 44 02 kythuatnano2020@gmail.com

Bước 3: Chọn mục cần Copy + [ 🕙 ]



Bước 4: Chờ trung tâm Upload data vào USB

Upload Data...

**Operation Secceeded** 

Bước 5: Download dữ liệu từ USB về trung tâm khác (8888881 + [ 🕙 ])

	Disarm	
Enter:		
		8888881

Bước 6: Chọn mục cần Copy + [ ③ ]

Prog key	y	panel				
1.Copy system set						
2. Copy	wireless	s sens				
Back	+	Enter				

Bước 7: Chờ USB Download data vào trung tâm mới

Prog key	panel
Download	data

Operation	Secceeded

LƯU Ý: Một số kiểu âm báo thường gặp:

- 1 âm beep ngắn: Cài đặt thành công thiết bị không dây. Arming thành công.
- 1 âm beep dài: Thao tác sai mã lệnh. Thiết bị không dây đã cài rồi.
- 2 âm beep ngắn: Thao tác thành công. Disarm thành công.
- 1 âm beep dài mỗi 15 giây: Lỗi hệ thống.
  1 âm beep ngắn mỗi 1 giây: Remote delay /zone delay



#### IV. HƯỚNG DẪN CÁCH ĐẦU DÂY MODULE ZONE MỞ RỘNG, MODULE RELAY, BÀN PHÍM CÓ DÂY



### V.HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHÀN MÈM:

- 1. TẢI PHẦN MỀM:
- Trên Google Play hoặc IOS APP Store, search: "Smart Alarms", download phần mềm: Smart Alarm



- Sau khi mở phần mềm, chọn "TẠO TÀI KHOẢN" để đăng ký tài khoản mới, sau đó nhập đầy đủ thông tin.
- Bấm "Đăng Ký"



	Mật khẩu
Mật kho	khẩu phải chứa cả chữ và số và độ dài nằm trong ảng từ 6 đến 16.
Â	Nhập lại mật khẩu
-	Đăng ký



# Hotline KT: 0933 66 44 02 kythuatnano2020@gmail.com

#### 2. SỬ DỤNG SMS:

 Tại giao diện chính phần mềm, thêm thiết bị chọn "+", chọn "HỆ THỐNG BÁO ĐỘNG SMS" chọn kiểu tủ "518C".



- Nhập tên thiết bị, số SIM card, mật khẩu lập trình trung tâm (mặc định 888888).
- Bấm thêm thiết bị.





# Hotline KT: 0933 66 44 02 kythuatnano2020@gmail.com

- Chọn "Số Điện Thoại Báo Động" để cài Số báo động và kiểu báo (SMS hoặc Gọi Thoại) khi có sự cố.
- Chọn "Vùng" để thay đổi thuộc tính của Zone (Báo Trộm, Báo Cháy, Báo Khách...)

and Viettel LTE	16	24	🕈 🕀 🙋 26% 🖲 📄	all Vietial LTE	16:	08	-7 (e) 🖬 28% 🗐 💚
	Demo			<	Demo		
Thao tác nhanh		6	A	Còi không dây	() Ö cåm	Bdle	Vùng
Chế độ ở ngoài	Chế động trong nhà	Tất hệ thống	(C) Hẹn giờ Bật/Tắt	- fili	thông minh	1.015	. tunig
sos	*	Ŧ	C.	Xóa tất cả phụ kiện			
khẩn cấp	Tất còi hú	Giám sát	Cuộc gọi thoại	Cài đặt hệ thổ	ing		
Ø Mở liên kết	Pr Đóng liên kết			Ngôn ngữ thiết bị	Thông tin hệ thống	Chuyển đổi hệ thống	Hiệu chỉnh thời gian
Cài đặt báo đội	ng SMS	Ŀ	-'n-	Mật khẩu thiết bị	Hện giờ kiểm tra	Nhip tim	Cài đặt chương trình
Số điện thoại báo động	Báo cáo thông tin	Trì hoān và Số lần quay số	Còi báo động	Q Truy ván	A Tài khoản	Cài đặt mạng	Trung tâm mạng
Quản lý phụ kiệ	<u></u>			chương trình	trung tam		
ID	(F)	FD.	0	<b>1</b>			
Thiết bị	-☆- Báo động	Video	Q Của tôi	Thiết bĩ	-ʾᢕ́- Báo dộng	Video	Cúa tói

#### 3.SỬ DỤNG GPRS:

- Sim sử dụng phải đăng ký gói 3G trước đó.
- Kích hoạt tính năng GPRS: vào trạng thái lập trình, chỉnh lệnh 128:
   [128] + [OK] + [01] + [OK].
- Chọn " + " Chọn "Báo Động Mạng Di Động"



# Hotline KT: 0933 66 44 02 kythuatnano2020@gmail.com

- Chọn "Cài Đặt APN".



- "SIM thiết bị": điền số điện thoại gắn trong trung tâm báo trộm.
- "Mật khẩu lập trình":888888 (mặc định)
- Điền đầy đủ thông tin cài đặt điểm truy cập APN nhà mạng của SIM (thông tin này có thể tìm trên google hoặc gọi nhà mạng. Có thể tìm theo hướng dẫn: "*Hướng dẫn cấu hình cài đặt điểm truy cập APN của mạng* ...")
- VD với SIM MOBI:
- + Access Point Name (APN): m-wap
- + User name: mms
- + Pass: mms
  - Sau đó nhấn "SEND" để gửi tin nhắn cấu hình. Nếu thành công sẽ nhận được tin nhắn từ Sim như hình:



- Đợi 1 thời gian, trên màn hình trung tâm có biểu tượng GI.
- Chọn "Thiết Bị Đã Đăng Nhập Thành Công".
- Sau đó Scan mã QR code trên trung tâm để thêm thiết bị.



# Hotline KT: 0933 66 44 02 kythuatnano2020@gmail.com

- Chọn "Thêm thiết bị", (có thể đổi tên thiết bị theo vị trí hoặc nơi đặt thiết bị)



- Chọn "Vùng ": thêm cảm biến không dây, thay đổi thuộc tính "Zone"...
- Chọn "Chế độ ở ngoài " (ARM) hoặc "Chế độ trong nhà" (HOMEARM) để bật hệ thống báo động.
- Chọn "Tắt hệ thống" (DISARM) để tắt hệ thống báo động.
- Chọn "Điều khiển từ xa" để thêm "Remote".
- Chọn "Còi không dây" để thêm "Còi Báo Không Dây".
- Chọn "Cài đặt thiết bị": chỉnh thời gian, bật/tắc chức năng báo lỗi zone, tăng/giảm âm lượng còi, đổi mật khẩu lập trình...
- LƯU Ý: Ngoài lập trình trung tâm bằng app "SMART ALARM", có thể lập trình trực tiếp bằng bàn phím trên trung tâm.



# Hotline KT: 0933 66 44 02 kythuatnano2020@gmail.com

#### 1. SỬ DỤNG LAN NETWORK:

- Kích hoạt Lan Network: vào trạng thái lập trình, chỉnh lệnh 129:
   [129] + [OK] + [01] + [OK].
- Kết nối trung tâm với cáp mạng. Trên màn hình hiển thị biểu tượng 🔠
- Sau khi kết nối cáp mạng và có biểu tượng 品儿.
- Tại giao diện chính phần mềm, chọn "+" Chọn "Báo động mạng LAN" Chọn "Bước tiếp theo" → nhập đầy đủ thông tin trung tâm hoặc Scan mã QR code trên trung tâm để lấy nhanh thông tin (nếu trung tâm đã đổi mật khẩu lập trình vui lòng nhập lại đúng mật khẩu lập trình mới, mặc định 888888)
- Chọn "Thêm thiết bị", (có thể đổi tên thiết bị theo vị trí hoặc nơi đặt thiết bị)

all Viettei 🗢	15	5:00	✓ @ 0.43%.00 <sup>-</sup> )	09:51		all 🗢 🚥		10:33	l 🗢 🚥
<	Thêm	thiết bị		<	Demo Nano	Vùng	<	Cài đặt thiế	t bį
Hệ thống bảo đ	lộng mạng			т	rạng thái thiết bị hiện tại	là		Thông tin thiết bị	
		-			Tat nẹ thong		J	Cài đặt thời gian	
W1	W1-S	W5	W5-S	Chế độ ở ngoài		Chế động trong nhà	(i.	Cài đặt mạng	
				0			0	Cài đặt vùng	
			0				Ŭ	Cài đặt báo động	
W7	W7-S	W20	W20-S				e	Cài đặt mật khẩu	
								Cài đặt âm thanh	
			all	Thao tác nhanh			×	Hẹn giờ kiểm tra	
W21	SGW01	SGW01-S	Báo động mạng di đông	17		563	$Q_0^{\circ}$	Hoạt động lập trình	
-							1895	Cài đặt khác	
5				khán cáp	Tat cornu - Enorgian ruciu	Caroat miet bi			
Báo động mạng LAN	C.			Quản lý thiết b	ă.			Cập nhật Firm	vare
						4		Khôi phục mặc	định
ệ thống báo đ	lộng SMS			Điều khiến từ xa	Câm biến từ cảm thông min	h Rdle			
-	-			[Danie]					
107	W7 8	14/20	SCIMO1						
	/-3	W20	30000	Còi không đây	Lịch sử ghi chép Đảng nhập	Xóa tết cả phụ kiện			
	٠Ď-	An	8		<u>10</u>	0		This bi	Core 101
Thiết bị	Báo động	Video	Của tối	Thidt by	mao dòng	Coa toi		A POINT AND	

- Chọn " Vùng ": thêm cảm biến không dây, thay đổi thuộc tính "Zone"...
- Chọn "Chế độ ở ngoài " (ARM) hoặc "Chế độ trong nhà" (HOMEARM) để bật hệ thống báo động.
- Chọn "Tắt hệ thống" (DISARM) để tắt hệ thống báo động.
- Chọn "Điều khiển từ xa" để thêm "Remote".
- Chọn "Còi không dây" để thêm "Còi Báo Không Dây".
- Chọn "Cài đặt thiết bị": chỉnh thời gian, bật/tắc chức năng báo lỗi zone, tăng/giảm âm lượng còi, đổi mật khẩu lập trình...
- LƯU Ý: Ngoài lập trình trung tâm bằng app "SMART ALARM", có thể lập trình trực tiếp bằng bàn phím trên trung tâm.



### V. MỘT SỐ PHÍM TẮT CƠ BẢN ĐIỀU KHIỂN TRUNG TÂM TỪ XA QUA ĐIỆN THOẠI

#### 1. Điều khiển trung tâm từ xa khi có báo động

Sau khi có báo động trung tâm sẽ gọi điện tới số điện thoại báo động đã cài đặt để tắt mở trung tâm ta làm:

- Nhấc máy lên nghe (sẽ nghe một đoạn tiếng anh) sau đó nghe tiếng "bit" ta bấm:

6#: Tắt còi.
7#:
8#: Mở
9#: Đóng
0#: Thoát

#### 2. Bảng hướng dẫn kích hoạt trung tâm từ xa bằng tin nhắn điện thoại

Chức năng	Cú pháp tin nhắn (	Thao tác thành công	
	SMS)		
Away arming	Program Password,01	Away arm successfully	
Stay arminng	Program Password,02	Delay arm successfully	
Disarming	Program Password,03	Disarm successfully	
monitoring	Program Password,04		
Open siren	Program Password,05	Open siren successfully	
Close siren	Program Password,06	Close siren successfully	
Time calibration	Program Password,07	Set time calibration	
		successfully.	
		XXXX-XX-XX	
		XX:XX:XX X	
System query	Program Password,08	XX-XX XX:XX:XX	
		Status: stay arming/away	
		arming/disarming	
		AC power: Normal/Fault	
		Panel battery: Normal/Low	
		Telephone line: Normal/Fault	
		GSM signal:0-5	
Delete all wireless	Program Password,98	All wireless accessories and	
accessories and RFID card		RFID cards are delete	
		successfully	
estore factory setting	Program Password,99	The system has been restore	
		factory setting!	

